TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2017/DS-ST
Ngày: 22-8-2017
V/v tranh chấp về đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tính;
2. Bà Vũ Thúy Hậu.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2017/TLST-DS ngày 04/4/2017 về " *Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXX-ST ngày 29/6/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1989 – Có mặt.

HKTT: Thôn T, xã H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Số 164 V, phường Y, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lê Văn H: Luật sư Nguyễn Thị T, Luật sư Vũ Quang B – thuộc Công ty Luật TNHH Khải Hưng – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Luật sư Lê Văn L – Văn phòng Luật sư Hưng Đạo Thăng Long – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. *(Luật sư B- có mặt; Luật sư T, Luật sư L – Vắng mặt).*

2. Bị đơn: Tổng công ty vận tải H.

Trụ sở : Số 5 L, phường Ph, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Phi Th – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền : Ông Phạm Hồng Th (Theo Giấy ủy quyền số: 332/CV-XB, ngày 12/04/2017) - *Có mặt.*

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Công Ng, sinh năm 1965 – Có mặt.

3.2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965 – Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: 29/38 M 3, phường Đ, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ng, bà L: Anh Lê Văn H, sinh năm 1989 (Văn bản ủy quyền ngày 24/5/2017).

3.3. Cháu Lê Đình Bảo A, sinh ngày 08/2/2014 – do anh Lê Văn H là bố đẻ người giám hộ.

3.4. Ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1960 – Có mặt.

HKTT và nơi ở: Số 109 L, phường V, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

3.5. Xí nghiệp xe buýt 10 – 10 H, chi nhánh Tổng Công ty vận tải H.

Trụ sở : Số 90 Ng, phường T, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Phi Th – Giám đốc xí nghiệp.

Đại diện theo ủy quyền : Ông Phạm Hồng Th (Theo Giấy ủy quyền số: 587b/CV-XB, ngày 01/6/2017) – Có mặt.

3.6. Công ty Bảo Việt H

Trụ sở: Số 15C T, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Văn Ngh – Giám đốc Công ty.

Đại diện theo ủy quyền : Bà Trần Thị Thu Ph (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/8/2017) – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 15/12/2016, Đơn bổ sung đơn khởi kiện ngày 25/3/2017 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, anh Lê văn H là nguyên đơn trình bày: Anh khởi kiện Tổng công ty vận tải H về việc xảy ra tai nạn cho vợ anh là chị Nguyễn Thị H, vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 02/8/2016, tại đường Ph, phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội do lái xe Nguyễn Quang Tr điều khiển xe buýt BKS 29B-04671, khiến chị H chết tại hiện trường. Sau khi chị H mất, Công ty vận tải H có cử người về gia đình phúng viếng 10.000.000 đồng. Khi xảy ra tai nạn thì cơ quan điều tra không thông báo cho gia đình đến hiện trường. Ngày 10/10/2016 cơ quan điều tra quận Bắc Từ Liêm gửi cho gia đình anh Thông báo về kết quả giải quyết tố

giác tin báo về tội phạm và Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Sau khi nhận được thông báo, anh đã khiếu nại về việc không khởi tố hình sự. Sau đó, Công an quận Bắc Từ Liêm có biên bản làm việc với anh, Tổng Công ty vận tải H và ông Nguyễn Quang Tr lái xe. Tại buổi làm việc, cơ quan công an thông báo không khởi tố vụ án hình sự và cũng khuyên các bên hòa giải, nếu không hòa giải được thì khởi kiện ra tòa án.

Vì vậy, anh khởi kiện về dân sự tại Tòa án quận Bắc Từ Liêm yêu cầu Tòa án buộc Tổng Công ty vận tải H phải bồi thường cho gia đình anh 1.041.000.000 đồng, gồm các khoản sau:

- Chi phí mai táng: Theo Đơn khởi kiện , anh đề nghị chi phí mai táng là 100.000.000đồng nhưng sau khi tính toán lại chi phí anh yêu cầu bồi thường là 40.000.000đồng.

- Khoản tiền cấp dưỡng cho con đẻ chưa thành niên - cháu Lê Đình Bảo A sinh ngày 08/02/2014: Tính từ tháng 8/2016 đến khi cháu A tròn 18 tuổi là 186 tháng, mỗi tháng 3.500.000 đồng, tổng là : 651.000.000 đồng.

-Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 100 tháng lương tối thiểu 3.500.000đồng x 100 tháng là 350.000.000 đồng.

Bị đơn Tổng công ty vận tải H do ông Phạm Hồng Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 02/8/2016 Công ty nhận được điện thoại về việc xảy ra tai nạn tại đường Ph, phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, do lái xe ông Nguyễn Quang Tr điều khiển xe buýt BKS 29B-04671. Khi xảy ra tai nạn, ông Tr đã bắt xe taxi đưa nạn nhân đi viện, còn hiện trường thì giữ nguyên để các cơ quan chức năng tiến hành đo vẽ hiện trường. Khi gia đình đưa nạn nhân về quê ma táng thì Công ty cũng về quê, và thay mặt ông Tr gửi cho gia đình chị H 10.000.000 đồng. Ngày 11/10/2016, Công ty nhận được thông báo và Quyết định không khởi tố vụ án vì lái xe không có lỗi. Sau đó giữa Công ty và gia đình chị H không gặp gỡ gì nữa. Đến nay anh H là chồng chị H khởi kiện yêu cầu Tổng Công ty vận tải H bồi thường các khoản là 1.041.000.000 đồng. Do lái xe không có lỗi nên Công ty không phát sinh bồi thường, mà sẽ hỗ trợ nhân đạo cho gia đình chị H 50.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công Ng, bà Nguyễn Thị L do anh Lê Văn H là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông bà là bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị H, nhất trí với trình bày và yêu cầu khởi kiện của anh H, nếu được bồi thường phần của ông bà sẽ cho cháu Lê Đình Bảo A.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang Tr trình bày: Ông là lái xe điều khiển xe buýt số 13 BKS 29B- 046.71 cho Xí nghiệp xe buýt 10-10 thuộc Tổng công ty vận tải H. Hồi 11 giờ 40 phút ngày 02/8/2016, ô tô buýt đang lưu thông trên đường Ph hướng từ Cầu N đi Cầu D, khi đi đến lối rẽ vào khu đô thị giao lưu thuộc địa phận phường C thì xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô BKS 36B-795.40 do chị Nguyễn Thị H điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả chị H bị tử vong trên đường đi cấp cứu. Cơ quan Công quan quận Bắc Từ Liêm đã xác định việc gây tại nạn chết người của ông là sự kiện bất ngờ, do chị H tự ngã xe nên nên không khởi tố vụ án đối với ông. Sau tai nạn, ông đã làm hết trách nhiệm của người công dân là đưa chị H đi cấp cứu. Do chưa có kết luận của cơ quan điều tra và không muốn gây xúc động cho gia đình chị H, nên ông không trực tiếp đến phúng viếng mà gửi 10.000.000đồng cho Công ty để nhờ phúng viếng chị H. Nay anh H khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại, ông không đồng ý vì ông không có lỗi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Xí nghiệp xe buýt 10-10 do ông Phạm Hồng Th là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Xí nghiệp nhất trí như trình bày của Tổng Công ty xác định việc tại nạn giao thông xảy ra ngày 02/8/2016 giữa chị H với xe buýt do ông Tr điều khiển là trường hợp bất khả kháng, do lỗi hoàn toàn từ phía chị H, lái xe không có lỗi và tại quyết định không khởi tố vụ án hình sự cũng kết luật lái xe không thể biết và không buộc phải biết. Sau khi chị H chết, Xí nghiệp đã cử người về quê chị H và hỗ trợ 10 triệu đồng. Xí nghiệp nhất trí với Tổng Công ty là hỗ trợ nhân đạo cho gia đình chị H 50.000.000đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Bảo Việt H do bà Trần Thị Thu Ph là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Tổng Công ty vận tải H đã mua bảo hiểm cho xe buýt BKS 29B-04671 từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016 với mức bồi thường cho người thứ ba là 70.000.000 đồng. Nếu xảy ra tai nạn mà lái xe có lỗi thì Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường 70.000.000 đồng, nếu lãi xe không có lỗi thì Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường nhân đạo với mức 50% là 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn anh Lê Văn H trình bày: Anh giữ nguyên ý kiến đã trình bày trước đây. Anh đề nghị Tòa án buộc Tổng Công ty vận tải H phải bồi thường 822.000.000đồng gồm các khoản: mai tang phí 50.000.000 đồng (gồm: tiền mua quan tài: 10.000.000đồng; tiền thuê xe tang: 3.500.000đồng; tiền thuê xe từ quê ra Hà Nội: 5.000.000đồng; tiền thuê xe đi chôn cất:

2.000.000đồng; tiền hương, hoa, khăn, nến: 4.000.000đồng; tiền thuê người khiêng và chôn cất: 5.000.000đồng; tiền thuê bệnh viện khâu vết thương và bảo quản: 3.000.000đồng; tiền thuê phông, bạt: 4.000.000đồng và chi phí phát sinh khác: 14.000.000đồng); cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên 3.500.000 đồng x 186 tháng là 651.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 1.210.000 đồng x 100 tháng là 121.000.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lê Văn H - Ông Vũ Quang B trình bày: Việc ông Tr lái xe buýt gây tai nạn dẫn đến cái chết của chị Nguyễn Thị H là trường hợp bất ngờ chứ không phải trường hợp bất khả kháng nên không thuộc trường hợp được loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điêù 584; khoản 1, 3 Điều 601 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao buộc Tổng công ty vận tải H là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường cho anh H theo các khoản mà anh H đã trình bày ở trên tổng các khoản là 822.000.000 đồng.

Đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty vận tải H và Xí nghiệp xe bus 10-10 là ông Phạm Hồng Th trình bày: Ông giữ nguyên ý kiến đã trình bày trước đây; Công ty chỉ chấp nhận hỗ trợ nhân đạo cho gia đình chị H là 50.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quang Tr trình bày: Ông khẳng định mình không có lỗi nên không phải bồi thường cho gia đình chị H. Sau khi chị H chết, ông đã gửi cơ quan 10.000.000 đồng để hỗ trợ cho gia đình chị H. Vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của các Điều 26,39, 48, 198, 203, 205, 208, 209, 210, 220 và các Điều luật tại chương 14 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của các Điều 70,71,72,73,75 Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 591, khoản 1,3 Điều 601 Bộ luật dân sự chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền 334.160.000đồng, gồm: tiền mai tang phí là 36.500.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 60 tháng x 1.210.000 đồng là 72.600.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.210.000 đồng x 186 tháng là 225.060.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm*" tai nạn xảy ra tại đường Ph, phường C, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội nên theo khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Về người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: + Ông Phạm Hồng Th (Theo văn bản ủy quyền số: 332/CV-XB, ngày 12/04/2017 587b/CV-XB, ngày 01/6/2017) là hợp lệ được chấp nhận.

+ Anh Lê Văn H là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Công Ng, bà Nguyễn Thị L. (Văn bản ủy quyền ngày 24/5/2017) là hợp lệ được chấp nhận.

+ Bà Trần Thị Thu Ph là người đại diện theo ủy quyền của Công ty bảo việt H (Theo văn bản ủy quyền ngày 10/8/2017) là hợp lệ được chấp nhận.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lê Văn H là bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn L vắng mặt không có lý do. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty bảo Việt H là bà Trần Thị Thu Ph có Đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Hồi 11 giờ 40 phút ngày 02/8/2016, ông Nguyễn Quang Tr là lái xe của Xí nghiệp xe buýt 10-10 thuộc Tổng Công ty vận tải H điều khiển xe buýt số 13 BKS 29B- 046.71 lưu thông trên đường Ph hướng từ Cầu N đi Cầu D, khi đi đến lối rẽ vào khu đô thị giao lưu thuộc địa phận phường C thì xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô BKS 36B-795.40 do chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990, HKTT: M, phường Đ, TP.Th, tỉnh Thanh Hóa điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả chị Hà bị tử vong trên đường đi cấp cứu. Việc xảy ra tai nạn do lỗi của chị Nguyễn Thị H nên cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không khởi tố vụ án hình sự cũng như không khởi tố bị can. Căn cứ

khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố dụng dân sự, Tòa án công nhận các tình tiết này là sự thật.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại do tính mạng chị Nguyễn Thị H bị xâm phạm của anh Lê Văn H:

Theo khoản 1, 2 Điều 601 Bộ luật dân sự thì xe buýt số 13 BKS 29B-046.71 là nguồn nguy hiểm cao độ và Tổng Công ty vận tải H là chủ sở hữu xe buýt phải bồi thường thiệt hại do xe buýt gây ra. Ngoài ra, khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự quy đinh: "*Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ các trường hợp sau: Thiệt hại xẩy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại; Thiệt hại xẩy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp luật có quy định khác.*"

Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công quan quận Bắc Từ Liêm có Quyết định không khởi tố vụ án số 69/CQĐT(ĐTHS) ngày 10 tháng 10 năm 2016 vì "*thấy hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn chết người của anh Nguyễn Quang Tr là sự kiện bất ngờ mà anh Tr không thể thấy trước được hậu quả và không buộc phải thấy trước hậu quả nên không cấu thành tội phạm*".

Trong vụ án này, hành vi điều khiển xe buýt gây hậu quả chết người của ông Tr là sự kiện bất ngờ, không thuộc trường hợp được loại trừ trách nhiệm bồi thường thiệt hại như viện dẫn điều luật ở trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của anh H.

Theo điểm b, c khoản 1, 2 Điều 591, khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử buộc Tổng công ty vận tải H phải bồi thường cho gia đình anh H các khoản chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thân cho những người thân thích.

[2.2.1] Đối với chi phí mai táng: Anh Lê Văn H yêu cầu về chi phí mai táng là 50.000.000đồng nhưng anh không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh mà chỉ liệt kê các khoản chi phí mai táng nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của anh H là 20.000.000 đồng.

[2.2.2] Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Lê Đình Bảo A, sinh ngày 08/02/2014: Chị Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của cháu Lê Đình Bảo A nên phải buộc Tổng Công ty vận tải H phải cấp dưỡng cho cháu A (từ ngày 02/8/2016 cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi) là 186 tháng theo mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.300.000 đồng/tháng, thành tiền là 241.800.000 đồng. Do cả bố và mẹ cùng có trách nhiệm nuôi con, nên chỉ chấp nhận ½ số tiền trên là 120.900.000 đồng.

[2.2.3] Đối với tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Do các đương sự không thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần nên Hội đồng xét xử buộc Tổng Công ty vận tải H bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình anh H là 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.300.000 đồng/tháng, thành tiền là 13.000.000đồng.

Tổng các khoản là 153.900.000 đồng.

Xác nhận Tổng Công ty vận tải H đã bồi thường 10.000.000 đồng, như vậy Tổng Công ty vận tải H còn phải bồi thường là 143.900.000 đồng.

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo*:

Đây là vụ án đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nên anh Lê Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bồi thường thiệt hại không được chấp nhận. Tổng Công ty vận tải H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 184; khoản 2 Điều 92; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b, c khoản 1; khoản 2 Điều 591; khoản 2 Điều 593; khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Toà án nhân dân Tối cao - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao - Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành về tài sản;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn H đối với Tổng Công ty vận tải H.

2. Buộc Tổng Công ty vận tải H phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho anh Lê Văn H với tổng số tiền là 153.900.000đồng. Ghi nhận Tổng Công ty vận tải H đã bồi thường 10.000.000 đồng. Vì vậy, Tổng Công ty vận tải H còn phải bồi thường là 143.900.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Tổng Công ty vận tải H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.195.000 đồng (Bảy triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn xin thành án, người phải thi hành án nào phải thanh toán số tiền trên mà không thanh toán thì người phải thi hành án đó còn phải chịu tiền lãi tính theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương đương với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục thi hành án Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Kim Oanh